

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Cao Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2021/HSST ngày 02/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2021/QĐXXST-HS ngày 22/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Hồng C, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn N và bà Bùi Thị V; Con: có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13 ngày 11/3/2009 của TAND huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt H 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự, án phí HSST 50.000 đồng. H đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56 ngày 05/6/2012 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt H 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trương Anh T 5.000.000đ, anh Lương Văn T1 5.000.000đ, Công ty Cổ phần PCS Việt Nam 3.250.000đ, án phí HSST 200.000đ, án phí DSST 650.000đ. H đã chấp hành xong phần án phí HSST, án phí DSST. Đến thời điểm xác minh (ngày 09/11/2021) anh T, anh T1 và Công ty cổ phần PCS Việt Nam không có đơn yêu cầu bồi thường (đã hết thời hiệu).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 152 ngày 28/8/2012 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt H 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, án phí HSST 200.000 đồng, tổng hợp với hình phạt tại bản án số 56 ngày 05/6/2012 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là 48 tháng tù. H đã chấp hành xong khoản án phí ngày 27/5/2013. Ngày 10/4/2015, chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Hồng C, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị T; Vợ: Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1984; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án **hình sự sơ thẩm số 14/HSST ngày 04/3/2013 của TAND** huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt H1 20 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. (Bị cáo đã chấp hành xong ngày 07/5/2018)

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 523/HSST ngày 27/12/2013 của TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt H1 18 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, án phí HSST 200.000 đồng. H1 đã nộp án phí HSST. Ngày 02/10/2015, chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn Bút T, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn Bút T, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn Lê X, xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/04/2018 đến ngày 07/04/2018, Vũ Văn H2, sinh năm 1984 trú tại thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm,

tỉnh Hưng Yên cùng với Nguyễn Văn H1 và Đỗ Văn H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2018, Vũ Văn H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 99F1-173.28 đi từ nhà ở thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đến xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh mục đích thăm dò xem có gia đình nào chăn nuôi bò có sơ hở trong việc trông giữ thì trộm cắp. Khi H2 đi đến khu cánh đồng thôn Lê X, xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thì thấy khu trang trại nuôi bò của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 trú tại thôn Lê Xá, xã Nguyệt Đức có vị trí cạnh đường đang thi công và tách rời khu dân cư. H2 đỗ xe lại quan sát vị trí chuồng trại nhốt bò và lối ra, vào khu trang trại. Sau đó, H2 đi về nhà sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216 gắn sim số 0913.591.119 gọi cho Đỗ Văn H (H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 gắn sim số 0971.764.505) rủ H tới nay sang nhà H2 đi xem lại địa điểm nhốt bò để thực hiện việc trộm cắp. H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H đến nhà H2 rồi cả hai sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade BKS 99F1-173.28 của H2 đi đến khu trang trại nhà anh B. Khi đến nơi thì thấy khu trang trại nhà anh B đã tắt điện nên cả hai quay về nhà H2. Sau đó, H điện thoại cho Nguyễn Văn H1 (H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0971.764.505 và 0981.144.444) bảo H1 đi xe ô tô đến nhà H2 để cùng nhau đi trộm cắp bò. H1 đồng ý. Một lúc sau, H1 đi xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu xanh, loại 1,25 tấn, biển kiểm soát 89C - 023.77 có đóng thùng bạt đến đón và chở H2, H đi qua UBND xã Nguyệt Đức và rẽ vào đường bê tông đi thôn Yên Nhuế, xã Nguyệt Đức. Khi đến đoạn đường giao với đường đang thi công thuộc thôn Thư Đôi, xã Nguyệt Đức thì H1 điều khiển xe rẽ phải đi vào đường đang thi công và lùi đuôi xe vào đồng đá đổ trên đường rồi mở thành phía sau xe ra kê vào đồng đá. H2 và H xuống xe đi vào khu vực chuồng bò trong trang trại nhà anh B. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến chuồng bò, thấy cửa không khóa nên H2 và H mở ra đi vào bên trong khu vực nhốt bò. Lúc này, H cởi dây thừng buộc bò ra và đưa cho H2 cầm dắt 02 con bò ra xe. Còn H cũng dắt 02 con bò còn lại đi theo sau. Khi đến vị trí đỗ xe ô tô, H2 và H dắt bò lên đồng đá rồi đưa dây thừng để H1 kéo bò lên thùng xe ô tô. Quá trình H2 và H1 đưa bò lên xe ô tô thì 01 con bò do H2 dắt sợ không đi lên xe. Vì thế, H1 đã kéo mạnh đứt dây thừng làm con bò bỏ chạy ra cánh đồng. Đến gần 01 giờ sáng ngày 06/04/2018, khi đưa được 03 con bò lên xe, H1 điều khiển xe ô tô chở số bò vừa trộm được về huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Sau đó, H2 đi về nhà còn H1 và H mang bò đi tìm nơi tiêu thụ. H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0971.764.505 gọi cho anh Trần Ngọc T1, sinh năm 1960 trú tại Tổ 8, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là bạn trước đây H1 đi buôn bán lợn quen biết) hỏi chỗ bán bò thì được anh T1 giới thiệu đến lò mổ của chị Hà Thị Kim L, sinh năm 1979 trú tại Tổ 28, phường Hương Sơn, thành phố

Thái Nguyên và cho H1 số điện thoại 0974.541.466 của chị L để H1 liên hệ. Khi H1 gọi điện thoại cho chị L, chị L bảo H1 mang bò đến trạm cân Hà Cấn tại tổ 22 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên để cân sau đó đến lò mổ của chị L. H1 và H mang 03 con bò trộm cắp được đi cân thì được 915kg. Sau khi cân xong, H1 và H mang tới lò mổ của chị L để bán nhưng do bò gây nên chị L không mua. Trên đường đi tại thành phố Thái Nguyên, H1 và H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết, đang đi bộ. H1 và H đỗ xe lại hỏi người này xem ở khu vực này có ai thu mua bò không. Thấy H1 và H hỏi vậy, người đàn ông này bảo H1 và H cho xem số bò muốn bán. Sau khi xem bò xong, người này muốn mua và hỏi nguồn gốc của 03 con bò trên thì H1 và H nói đó là bò đẻ loại H1 và H mua về mang đi bán. Sau đó, người này thỏa thuận với H1 và H mua 03 con bò trên với giá 40.000.000 đồng, H1 và H đồng ý. Sau khi bán được bò, H1 và H chia nhau mỗi người 15.000.000 đồng còn đưa cho H2 số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền này, H, H2 và H1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 06/04/2018, anh B phát hiện bị mất 03 con bò cái màu vàng nặng khoảng 900kg (trong chuồng còn 01 con bò bị đứt mũi nặng khoảng 200kg và 01 con bò con). Vì vậy anh B đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành.

Ngày 27/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành ra yêu cầu định giá tài sản số 25 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá đối với 03 con bò cái cân nặng tổng cộng 900kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 07/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 03 con bò cái cân nặng tổng cộng 900 kg tại thời điểm bị trộm cắp có trị giá là 63.000.000 đồng.

Ngày 28/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành ra yêu cầu định giá tài sản số 42 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá 01 con bò cái cân nặng 200kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35 ngày 05/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 con bò cái cân nặng 200kg tại thời điểm bị trộm cắp trị giá là 14.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sau khi trộm cắp bò ở xã Nguyệt Đ, huyện Thuận Thành đến khoảng 15 giờ ngày 06/4/2018, H2 tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, BKS 99F1 - 173.28 đi từ nhà đến xã Đình T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh rồi đi dọc bờ đê xem có nhà nào nuôi trâu, bò sơ sở thì trộm cắp. Khi đang đi thì H2 thấy ở khu vực sườn đê cạnh trang trại nhà ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 trú tại thôn Bút T, xã Đình Tổ có nuôi thả bò. H2 dừng xe lại quan sát vị trí và lối ra, vào chuồng bò. Sau đó, H2 đi về nhà điện thoại cho H hẹn tối sang nhà H2 để cùng đi xem lại địa điểm, nếu thuận lợi sẽ gọi H1 đến để đi trộm cắp bò. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H2 lấy xe mô tô Honda, loại AirBlade, BKS 99F1 - 173.28 của H2 chở H đi đến khu trang trại nhà ông Đ quan

sát thấy khu trang trại đã tắt điện đi ngủ, vị trí chuồng bò có nhốt bò bên trong. Vì vậy H2 và H quay về nhà H2 và gọi điện thoại cho H1 đi xe ô tô đến để đi trộm cắp bò. Một lúc sau, H1 đi xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu xanh, loại 1,25 tấn, BKS 89C - 023.77 đến đón H2 và H. Khi đi, H mang theo 01 chiếc kìm cắt sắt dài 46,5cm có chuôi dài 35 cm sơn màu xanh, tay cầm bằng nhựa màu đen mà H đã mang theo khi đến nhà H2 để làm công cụ cắt phá khóa. Sau đó, H1 điều khiển xe ô tô chở H2 và H đi đến khu trang trại nhà ông Đ. Khi cách khu trang trại khoảng 300m, H1 điều khiển xe ô tô đi xuống bên tập kết vật liệu xây dựng thôn Phú Mỹ, xã Đình T rồi vòng lại đỗ ở đường cạnh bờ ao sát sườn đê và lùi xe cho đuôi xe áp sát sườn đê rồi H1 mở thành xe phía sau dựa vào sườn đê. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm đến gần khu trang trại nhà ông Đạt. H2 và H mang theo kìm cắt sắt đi vào khu vực chuồng bò nhà ông Đ. Khi đến cửa chuồng bò, H2 và H thấy có 02 chuồng bò. Trong đó 01 chuồng có khóa cửa, bên trong nhốt 03 con bò (là bò nhà ông Đ) còn 01 chuồng cửa chỉ buộc dây thép, bên trong có nhốt 01 con bò và 01 con bê (là của gia đình ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 trú tại thôn Bút T, xã Đình Tổ nhốt nhờ ở trang trại nhà ông Đ). Sau đó, H dùng kìm cắt khóa chuồng nhốt 03 con bò rồi bảo H2 dắt bò ra xe. Chiếc kìm cắt sắt H vứt tại đó. H2 vào chuồng dắt 02 con bò đi trước còn H dắt 01 con bò đi sau. Khi đến vị trí đỗ xe ô tô, H2 và H dắt bò lên sườn đê rồi đưa dây thừng để H1 kéo bò lên thùng xe ô tô. Sau khi đưa được 03 con bò lên xe, H tiếp tục vào chuồng bò có cửa buộc dây thép dắt 01 con bò ra để đưa lên xe. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, cả nhóm đưa được 04 con bò lên xe, H1 điều khiển xe ô tô chở số bò vừa trộm cắp được về huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Sau đó, H1 và H bảo H2 ở nhà đợi còn H1 và H mang bò đi bán. H1 gọi điện thoại cho chị Hà Thị Kim L báo có 04 con bò muốn bán thì chị L bảo H1 mang bò đi cân rồi mang đến lò mổ để chị L xem. H1 điều khiển xe ô tô cùng H chở 04 con bò đến trạm cân Hà Căn ở tổ 22 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên cân 04 con bò được 1.490 kg. Sau khi cân xong, H1 và H mang tới lò mổ của chị L. Chị L thỏa thuận với H và H1 mua 04 con bò trên với giá 86.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, H1 và H chia nhau mỗi người 35.000.000 đồng và chia cho H2 số tiền 16.000.000 đồng. Số tiền này H, H2 và H1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/04/2018, ông Nguyễn Văn Đ và ông Nguyễn Văn T phát hiện bị mất trộm bò nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ở khu trang trại nhà anh Đạt, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã thu giữ 01 chiếc kìm cắt sắt dài 46,5 cm có chuôi dài 35 cm sơn màu xanh, tay cầm bằng nhựa màu đen.

Ngày 27/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành ra yêu cầu định giá tài sản số 26 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình

sự huyện Thuận Thành định giá đôi với 03 con bò nhà ông Nguyễn Văn Đ nặng 1.100kg và 01 con bò nhà ông Nguyễn Văn T nặng 400kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 07/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 03 con bò cái trọng lượng tổng cộng 1.100 kg có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 82.500.000đ; 01 con bò cái trọng lượng 400 kg có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 30.000.000đ.

Sau khi mua được 04 con bò của H và H1 thì chị L đã bán 03 con bò cho khách hàng không quen biết được 74.000.000đ còn 01 con bò thì chị L đã mổ thịt bán cho những người mua thịt nhưng không nhớ bán được bao nhiêu tiền.

Đối với Vũ Văn H2: Ngày 16/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã ra Bản kết luận điều tra chuyển hồ sơ đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 27 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đã đưa ra xét xử và tuyên bản án số 76, tuyên phạt bị cáo H2 48 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS và buộc Vũ Văn H2 phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn B 63.000.000đ; bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ 82.500.000đ; bồi thường cho ông Nguyễn Văn T 30.000.000đ. (Xác nhận đã nộp 26.000.000đ theo Biên bản giao nhận vật chứng. Số tiền 26.000.000đ trích trả cho ông B 9.000.000đ, trả ông Đ 12.000.000đ, trả ông T 5.000.000đ. Bị cáo H2 còn phải bồi thường cho ông B 54.000.000đ, bồi thường cho ông Đ 70.500.000đ, bồi thường cho ông T 25.000.000đ).

Ngày 30/7/2018, chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1984 trú tại thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (vợ của H2) đã tự nguyện nộp số tiền 26.000.000 đồng để khắc phục hậu quả thay cho H2 và chị H3 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn H1 bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để điều tra đối với H1. Do hết thời hạn điều tra không bắt được bị can nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ. Ngày 21/9/2021, H1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã bắt theo quyết định truy nã .

Đối với Đỗ Văn H sau khi biết H2 bị bắt đã bỏ trốn. Đến ngày 08/7/2021, Đỗ Văn H đã đến Công an huyện Thuận Thành đầu thú.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 114/CT-VKS, ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn H1, Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Phía bị hại là ông Nguyễn Văn B trình bày: Đêm 05/04/2018 gia đình ông bị mất trộm 04 con bò, sau tìm thấy 01 con bò bị đứt mũi, còn 03 con bò cái nặng

khoảng 300kg/con x 03 = 900kg theo kết luận của Hội đồng định giá là 63.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Đêm 06/04/2018 gia đình ông bị mất trộm 03 con bò cái có tổng trọng lượng khoảng 1.100kg theo kết luận của Hội đồng định giá là 82.500.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Đêm 06/04/2018 gia đình ông bị mất trộm 01 con bò cái có tổng trọng lượng khoảng 400kg theo kết luận của Hội đồng định giá là 30.000.000đ.

Các bị hại xác nhận gia đình bị cáo H2 đã bồi thường cho ông B được 9.000.000đ, ông Đ 12.000.000đ, ông T 5.000.000đ. Nay các bị hại đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo và giải quyết về phần bồi thường dân sự cho các bị hại theo quy định pháp luật

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn H1 từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do đã được giải quyết tại bản án khác có hiệu lực pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Tòa án xem xét để các bị hại được nhận lại số tiền bồi thường còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản đầu thú, phù hợp lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/4/2018 đến ngày 07/4/2018, Vũ Văn H2 cùng Nguyễn Văn H1 và Đỗ Văn H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: **Khoảng 00 giờ 50 ngày 06/04/2018**, tại khu trang trại nuôi bò của anh Nguyễn Văn B ở thôn Lê X, xã Nguyệt Đức, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. H2, H1, H đã trộm cắp 04 con bò có tổng trị giá là 77.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn B mang đi bán được 40.000.000 đồng.

- Vụ thứ hai: **Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/4/2021**, tại khu trang trại nuôi bò của ông Nguyễn Văn Đ ở thôn Bút T, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. H2, H1, H đã trộm cắp 04 con bò có tổng trị giá 112.500.000 đồng; trong đó 03 con bò trị giá 82.500.000 đồng của ông Nguyễn Văn Đ và 01 con bò trị giá 30.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn T mang đi bán được 86.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 189.500.000 đồng. Số tiền bán bò có được H2, H1, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tính chất của vụ án cũng như vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết, phân công vai trò cụ thể nên không mang tính chất tổ chức.

Các bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo cũng nhiều bị nhiều Tòa án các cấp đưa ra xét xử, cụ thể:

Đối với bị cáo H: Tại bản án số 13 ngày 11/3/2009 bị cáo bị TAND huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù; Tại bản án số 56 ngày 05/6/2012 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 24 tháng tù; Tại bản án số 152 ngày 28/8/2012 bị TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù đều về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với bị cáo H1: **Ngày 04/3/2013 bị cáo bị TAND** huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 20 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 27/12/2013 bị TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Đến nay các bị cáo đã được xóa án tích nên được coi là không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để làm ăn chân chính mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chính tố các bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo

nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra đối với bị cáo H, ngày 08/7/2021 đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H2 và phần bồi thường dân sự đã được giải quyết tại bản án số 76/2018/HSST ngày 27/11/2018 của TAND huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh. Do vậy HĐXX không đề cập xem xét giải quyết trong vụ án này và cũng không cần phải đưa Vũ Văn H2 tham gia tố tụng trong vụ án này với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Trong trường hợp Vũ Văn H2, Đỗ Văn H, Nguyễn Văn H1 có yêu cầu liên quan đến số tiền mà bị cáo Vũ Văn H2 phải bồi thường cho các bị hại tại bản án số 76/2018/HSST ngày 27/11/2018 của TAND huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh thì các bị cáo có quyền làm đơn yêu cầu giải quyết bằng vụ việc khác.

[4] Đối với chị Hà Thị Kim Liên là người đã mua 04 con bò của H1 và H ngày 07/4/2021: Quá trình điều tra xác định khi mua bò chị Liên không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Trần Ngọc Thông là người cho H1 số điện thoại của chị Hà Thị Kim Liên: Quá trình điều tra xác định anh Thông không biết H1 hỏi chỗ bán bò để tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã mua 03 con bò của H1 và H ngày 06/4/2018: Quá trình điều tra H1 và H khai nhận không biết họ tên, tuổi và địa chỉ của người này, không nói cho người này biết nguồn gốc 03 con bò là do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh nên không xem xét xử lý được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 gắn sim số 0965.540.071 H sử dụng liên lạc với H2 đi trộm cắp tài sản; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0971.764.505 và 0981.144.444 H1 sử dụng để liên lạc đi trộm cắp và tiêu thụ tài sản. Sau đó H và H1 đã vứt đi, không nhớ vứt ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm và không thu hồi được những chiếc điện thoại này.

Đối với 01 kìm cắt sắt thu giữ tại hiện trường, 01 chiếc xe ô tô 89C - 023.77; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, BKS 99F1 - 173.28; 01 chiếc điện thoại gắn sim số 0913.591.119 mà H2 đã sử dụng để liên lạc với H để đi trộm cắp bò đã được giải quyết tại Bản án số 46 ngày 24/7/2018 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh nên không đề cập giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H1 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/7/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Đỗ Văn H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu